TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Soá: 78/2021/QÑST-DS	*Tp. Bạc Liêu, ngày 29 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án thụ lý số: 492/2020/TLST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ Phần K.**

Trụ sở chính: P, V, Rạch Giá, Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà T T A – Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông V K M, sinh năm 1984. Địa chỉ: Số #, đường T P, phường #, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Giấy ủy quyền số 1357/UQ-CNBL ngày 21/9/2021).

- Đồng bị đơn: Ông **Q T H**, sinh năm 1969;

Bà **T T N,** sinh năm 1971;

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã V, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Q T H và bà T T N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần K - chi nhánh Bạc Liêu nhận theo hợp đồng đã ký kết), vốn và lãi tính đến hết ngày 21/9/2021 là 42.696.916 đồng (trong đó, vốn gốc: 10.000.000 đồng và tiền lãi tính đến hết ngày 21/9/2021 là: lãi trong hạn là 1.775.657 đồng, tiền lãi quá hạn 30.921.260 đồng).

Kể từ ngày 22/9/2021 ông Q T H và bà T T N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần K - Chi nhánh Bạc Liêu nhận theo hợp đồng đã ký kết) tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.2. Trường hợp ông Q T H và bà T T N không thanh toán toàn bộ số nợ nêu trên cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần K - Chi nhánh Bạc Liêu nhận theo hợp đồng đã ký kết), thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp: Diện tích đất 2.430,2m^2 thuộc thửa đất số 1855, tờ bản đồ số 04, đất tọa lạc tại xã Vĩnh Trạch, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 434091 do UBND thành phố Bạc Liêu cấp cho ông Q T H vào ngày 14/9/2011. (Theo hợp đồng thế chấp tài sản đã ký kết).

2.3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Q T H và bà T T N chịu 600.000 đồng. Ngân hàng Thương mại Cổ phần K đã dự nộp 600.000 đồng, ông Q T H và bà T T N có trách nhiện hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần K (do Ngân hàng Thương mại Cổ phần K - Chi nhánh Bạc Liêu đại diện nhận) số tiền 600.000đồng.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Q T H và bà T T N phải nộp án phí là 1.067.000 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần K không phải chịu án phí, Ngân hàng Thương mại cổ phần K đã nộp 1.118.000 đồng tại biên lai thu số 0007333 ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, được hoàn lại toàn bộ số tiền đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS ND TP.Bạc Liêu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thị Mỹ Hằng